

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh năm 2025

Căn cứ Quyết định số 3520/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 – 2025;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2230/TTr-SKHCN ngày 27/12/2024; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai các nội dung của Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 3520/QĐ-UBND ngày 30/11/2021.

2. Việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, cụ thể, đúng đối tượng và phù hợp với các quy định hiện hành. Bám sát các nội dung hỗ trợ theo quy định, phục vụ tốt việc tham mưu xây dựng Kế hoạch của tỉnh giai đoạn 2026-2030.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức, triển khai các hình thức thông tin truyền thông để phổ biến, giới thiệu, hướng dẫn về các nội dung của Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp như hội nghị, hội thảo, tập huấn, đăng website,...

2. Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn và cử 03 cán bộ của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục đào tạo tham gia các khóa đào tạo về chuyên gia năng suất chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13751:2023 - Yêu cầu đối với chuyên gia năng suất. Thông tin, khuyến khích doanh nghiệp cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo về chuyên gia năng suất chất lượng phù hợp.

3. Tổ chức 01 lớp tập huấn phổ biến kiến thức về năng suất chất lượng (tư duy thiết kế, đổi mới sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm, quản lý công việc hiệu quả...) cho sinh viên của Trường Đại học Quảng Nam và Trường Cao đẳng Quảng Nam.

4. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đang triển khai xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh. Vận động, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, đóng góp của tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối, giúp UBND tỉnh quản lý và triển khai Kế hoạch, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai Kế hoạch này cho phù hợp với thực tiễn và các quy định hiện hành.

- Căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13751:2023-Yêu cầu đối với chuyên gia năng suất, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, hướng dẫn, lựa chọn, bố trí kinh phí cho cán bộ của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục đào tạo tham dự các khóa đào tạo về chuyên gia năng suất chất lượng phù hợp với chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo và thực tiễn tại địa phương. Thông tin, khuyến khích doanh nghiệp cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo về chuyên gia năng suất chất lượng phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp với Trường Đại học Quảng Nam, Trường Cao đẳng Quảng Nam xác định nội dung, tổ chức lớp tập huấn về năng suất chất lượng cho các câu lạc bộ khởi nghiệp cho sinh viên, sinh viên của Trường Đại học Quảng Nam và Trường Cao đẳng Quảng Nam.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng báo cáo tổng kết kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 3520/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2026-2030.

2. Sở Tài chính

Tổng hợp, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước theo khả năng cân đối ngân sách, phân cấp ngân sách hiện hành, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành có liên quan.

3. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ động xây dựng kế hoạch năm 2025 để triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; và phối hợp xây dựng Kế hoạch về hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2026-2030 và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh **trước 30/9/2025**.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2025 trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; phổ biến đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để tham gia thực hiện.

4. Ban điều hành hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ lồng ghép nội dung cải tiến năng suất trong hoạt động các câu lạc bộ khởi nghiệp; hỗ trợ hoạt động của câu lạc bộ khởi nghiệp cho sinh viên trong các trường đại học, trường cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Liên minh hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Phối hợp triển khai thực hiện nội dung nâng cao năng suất, chất lượng trong các hợp tác xã, làng nghề, doanh nghiệp, hỗ trợ các lĩnh vực liên quan đến nội dung Kế hoạch.

- Phổ biến, vận động, phối hợp hướng dẫn các hợp tác xã, làng nghề, doanh nghiệp đề xuất hoặc tham gia đề xuất thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm nâng cao năng suất chất lượng.

- Cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, nhu cầu hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp cho Sở Khoa học và Công nghệ xem xét và giải quyết.

6. Trường Đại học Quảng Nam, Trường Cao đẳng Quảng Nam

- Giao Trường Đại học Quảng Nam, Trường Cao đẳng Quảng Nam chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ quản lý, hỗ trợ và tạo điều kiện để câu lạc bộ khởi nghiệp hoạt động hiệu quả về cải tiến năng suất, chất lượng cho sinh viên; đề xuất các nội dung và kinh phí triển khai thực hiện cho câu lạc bộ; lựa chọn, cử giảng viên, sinh viên và đề xuất nhu cầu tham gia các khóa đào tạo về chuyên gia năng suất chất lượng, đội ngũ giảng viên năng suất chất lượng, cán bộ quản lý năng suất chất lượng; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tập huấn năng suất chất lượng cho sinh viên.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kế hoạch đến các tổ

chức, giảng viên, học viên, sinh viên thuộc phạm vi quản lý, và triển khai thực hiện các nội dung khác của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2025, yêu cầu Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 30/9/2025** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ./.

(Chi tiết các nội dung thực hiện và dự toán kinh phí theo các Phụ lục I, II, III, IV đính kèm)

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN, Ủy ban TCĐLCL quốc gia;
- TTTU; TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành; UBND huyện, TX, TP;
- LM HTX tỉnh, Hiệp hội DN tỉnh;
- BDH Hỗ trợ KNST tỉnh;
- Trường ĐH, CĐ, cơ sở GDNN tỉnh;
- Lưu VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu

Phụ lục I

NỘI DUNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG DỰA TRÊN NỀN TẢNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Nội dung triển khai	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
1	Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các nội dung của Kế hoạch cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; duy trì và cập nhật các hoạt động nâng suất chất lượng vào chuyên mục “Chương trình Nâng suất Chất lượng Quảng Nam” trên website của Sở Khoa học và Công nghệ;	Sở KH&CN	- Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, TX, TP; - Ban điều hành hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh; - Liên minh hợp tác xã, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; - Các trường Đại học, Cao đẳng, Cơ sở giáo dục nghề nghiệp; - Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam; - Báo Quảng Nam.	Cả năm	Ngân sách nhà nước
2	Cử 03 cán bộ tham gia các khóa đào tạo về chuyên gia nâng suất chất lượng, giảng viên nâng suất chất lượng, cán bộ quản lý nâng suất chất lượng.	Sở KH&CN	Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục đào tạo, doanh nghiệp đề xuất nội dung đào tạo và cử cán bộ tham gia.	Cả năm	- Ngân sách nhà nước; - Đóng góp của Tổ chức, doanh nghiệp; - Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.
3	Tổ chức 01 lớp tập huấn (200 người/01 lớp) phổ biến kiến thức về nâng suất chất lượng (tư duy thiết kế, đổi mới sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm, quản lý công việc hiệu quả...) cho sinh viên của Trường Đại học Quảng Nam và Trường Cao đẳng Quảng Nam.	Sở KH&CN	Trường Đại học Quảng Nam, Trường Cao đẳng Quảng Nam.	Quý I, II/2025	Ngân sách nhà nước.
4	Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến nâng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.	Sở KH&CN	- Tổ chức, doanh nghiệp; - Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, TX, TP;	Cả năm	- Ngân sách nhà nước; - Đóng góp của tổ chức, doanh nghiệp; - Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

5	Báo cáo tổng kết kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021 - 2025.	Sở KH&CN	- Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, TX, TP; - Ban điều hành hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh; - Liên minh hợp tác xã, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; - Trường Đại học Quảng Nam; Trường Cao đẳng Quảng Nam.	Quý III, IV/2025	
---	---	----------	---	---------------------	--

Phụ lục II

**KINH PHÍ TỔ CHỨC TẬP HUẤN VỀ NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG CHO SINH VIÊN
TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025
của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (1000 đồng)	Thành tiền	Ghi chú
1	Tổ chức tập huấn phổ biến kiến thức về năng suất chất lượng cho sinh viên của Trường ĐH Quảng Nam và Trường CĐ Quảng Nam (dự kiến 200 sinh viên/lớp, lớp tập huấn 02 ngày)	Lớp	1			
	- Photo tài liệu	Bộ	200	30	6.000	Nghị quyết 20/2017/NQ-HĐND; Nghị quyết số 52/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND
	- Văn phòng phẩm cho học viên (giấy, bút, bì đựng tài liệu)	Cái	200	10	2.000	
	- Trang trí hội trường, phục vụ	Lần	1	1.000	1.000	
	- Hỗ trợ kinh phí tham gia tập huấn cho sinh viên (Những người không được hưởng lương từ NSNN)	Người	200	150	30.000	
	-Tiền nước uống (200 người/lớp x 02 ngày/lớp x 40.000 đ)	Người	200	40	8.000	
	- Vé máy bay khứ hồi HN - ĐN và ngược lại	Vé	4	3.000	12.000	
	- Taxi Hà Nội - Nội Bài và ngược lại	Chuyến	2	500	1.000	
	- Thuê xe đưa, đón giảng viên	Chuyến	2	1.500	3.000	
	- Lưu trú giảng viên: (03 đêm x 02 người)	Đêm	6	700	4.200	
	- Công tác phí giảng viên: (02 người x 04 ngày)	Ngày	8	200	1.600	
	- Thù lao báo cáo viên	Buổi	4	1.400	5.600	
	- Chi khác	lần	1	100	100	
	Tổng cộng: Bảy mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng				74.500	

Phụ lục III**KINH PHÍ CHI HOẠT ĐỘNG THAM GIA CÁC CUỘC HỘI NGHỊ, HỘI THẢO, ĐÀO TẠO VỀ NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025
của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (1.000đ)	Thành tiền (1.000đ)	Ghi chú
1	Tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo, đào tạo về năng suất chất lượng (02 đợt)	đợt	1,00	24,80	24,80	
	Dự kiến chi phí 1 đợt			1,00	24,80	
	- Công tác phí (03 người x 03 ngày)	ngày	9,00	0,20	1,80	Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ
	- Lưu trú (02 đêm x 02 phòng)	đêm	4,00	1,00	4,00	
	- Vé máy bay khứ hồi HN - ĐN và ngược lại	vé	6,00	3,00	18,00	
	Taxi Hà Nội - Nội Bài và ngược lại		2,00	0,50	1,00	
2	Cử cán bộ tham gia đào tạo về chuyên gia năng suất chất lượng, giảng viên năng suất chất lượng, cán bộ quản lý năng suất chất lượng theo tiêu chí, tiêu chuẩn chuyên gia năng suất chất lượng do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành (cán bộ của cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục đào tạo (dự kiến 03 lượt cán bộ).	Đợt	1		80,6	
	- Công tác phí (03 người của các Sở x 06 ngày)	Ngày	18	0,2	3,6	Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan và theo báo giá của đơn vị đào tạo
	- Lưu trú cho 03 người của các Sở (05 đêm x 02 phòng)	Đêm	10	1,0	10,0	
	- Học phí đào tạo	Người	3	15,0	45,0	
	- Vé máy bay khứ hồi HN - ĐN và ngược lại	Vé	6	3,0	18,0	
	- Taxi từ sân bay đến nơi hội nghị và ngược lại	Chuyến	2	0,5	1,0	
	- Xe đưa đón cán bộ đi lại tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo, đào tạo về NSCL từ Tam Kỳ ra sân bay Đà Nẵng và ngược lại	Chuyến	2	1,5	3,0	
	Tổng cộng: Một trăm lẻ năm triệu bốn trăm ngàn đồng				105,4	

Phụ lục IV
KINH PHÍ CHI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025
của UBND tỉnh Quảng Nam)

3

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (1.000đ)	Thành tiền (1.000đ)	Ghi chú
1	Chi hội đồng tư vấn nhiệm vụ KH&CN, kiểm tra tiến độ, thẩm định nhiệm vụ KH&CN, ... thuộc Chương trình nâng cao năng suất, chất lượng			1,00	48,50	
a	Hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ thuộc Chương trình nâng cao năng suất, chất lượng	Hội đồng	1	45,50	45,50	
	<i>Dự toán tính cho 01 hội đồng</i>			1,00	45,50	
	<i>Chủ tịch hội đồng</i>	<i>người</i>	<i>1</i>	2,00	2,00	
	<i>Phó chủ tịch hội đồng, ủy viên</i>	<i>người</i>	<i>4</i>	1,50	6,00	
	<i>Ủy viên phản biện</i>	<i>người</i>	<i>2</i>	1,70	3,40	
	<i>Đại biểu</i>	<i>người</i>	<i>8</i>	0,20	1,60	
	<i>Nước uống</i>	<i>người</i>	<i>15</i>	0,02	0,30	
	<i>Hoa tươi</i>	<i>đĩa</i>	<i>4</i>	0,10	0,40	
	<i>Khẩu hiệu</i>	<i>câu</i>	<i>1</i>	1,00	1,00	
	<i>Vé máy bay cho thành viên ở xa hoặc xe đưa đón</i>	<i>vé</i>	<i>10</i>	3,00	30,00	
	<i>Văn phòng phẩm, bưu chính, ...</i>	<i>Hội đồng</i>	<i>1</i>	0,80	0,80	
b	Kiểm tra tiến độ nhiệm vụ KH&CN			1,00	3,00	
	+ <i>Thuê xe, xăng xe đi lại</i>	<i>ngày</i>	<i>1</i>	2,00	2,00	
	+ <i>Phụ cấp lưu trú (5 người x 1 ngày x 01 nhiệm vụ)</i>	<i>ngày</i>	<i>5</i>	0,20	1,00	
<i>Bằng chữ: Bốn mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng</i>						